

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển trường Tiểu học Hòa Lợi
Giai đoạn 2025-2030 tầm nhìn 2030

A. MỞ ĐẦU

Cơ sở vật chất tương đối ổn định, có đủ phòng học, cây xanh bóng mát đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp; có sân chơi lát gạch sạch sẽ cho HS.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030 và tầm nhìn đến 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình hoạt động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho mọi hoạt động của nhà trường và Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh của nhà trường. Xây dựng kế hoạch chiến lược của trường Tiểu học Hòa Lợi là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc xây dựng và phát triển nhà trường. Trong điều kiện khó khăn trường quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần xây dựng ngành giáo dục địa phương được phát triển toàn diện.

B. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TIỂU HỌC HÒA LỢI GIAI ĐOẠN 2025-2030 TẦM NHÌN 2030

I. Phân tích môi trường

1. Tình hình nhà trường

1.1 Môi trường bên trong

a- Mặt mạnh

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường: 60; Trong đó BGH: 3; giáo viên trực tiếp dạy lớp: 46; nhân viên: 11.

Việc chỉ đạo của BGH, chi bộ, các tổ chuyên môn và đoàn thể trong nhà trường nhất quán về quan điểm, về mục tiêu, đồng thuận trong tổ chức thực hiện.

Đội ngũ cán bộ giáo viên đa số rất nhiệt tình, tận tụy với học sinh, luôn học hỏi để nâng cao năng lực chuyên môn, trình độ tay nghề. 100% đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn.

Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, đáp ứng tương đối đầy đủ yêu cầu giảng dạy, giáo dục.

Hệ thống mạng Internet do trường kết nối đáp ứng tốt nhu cầu tiếp nhận thông tin bổ ích từ nhiều phía.

CB-GV-NV và HS có ý thức tổ chức kỷ luật tốt.

CB-GV thường xuyên nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Đa số học sinh rất ngoan, chăm chỉ học tập, tích cực tham gia phong trào thi đua thể dục thể thao, văn nghệ của trường.

*** Chất lượng học sinh**

Năm học 2024-2025

Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 98,3%.

Học sinh chưa hoàn thành CTLH 1,7%.

Duy trì sĩ số chuyên cần, HS bỏ học: không có

*** Chất lượng phổ cập**

Học sinh hoàn thành chương trình bậc Tiểu học (đạt 100%).

*** Cơ sở vật chất**

- Khuôn viên, sân chơi, bãi tập

Khuôn viên: 8.610,2 m².

Diện tích sân: 1862 m²

Sân trường có vườn trường, có trồng cây xanh xung quanh sân trường để tạo bóng mát cho học sinh vui chơi.

- Phòng học

Trường có 29 lớp, với tổng số học sinh 1656, bình quân 57 học sinh/1lớp.

Trường có 29 phòng học; diện tích mỗi phòng 46 m², mỗi phòng được trang bị 25 bộ bàn ghế bán trú 2 chỗ ngồi.

- Thư viện – Thiết bị

Thư viện: đạt chuẩn theo Quyết định số 789/QĐ-SGDĐT ngày 09/05/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương

Phòng thư viện – thiết bị: 90 m²

- Các phòng làm việc và phòng chức năng

- Phòng làm việc gồm có:

+ Phòng Hiệu trưởng: 17 m²

+ Phòng phó hiệu trưởng + văn phòng: 34 m²

- Phòng chức năng gồm có:

+ Phòng dạy Tin học: 70 m²

- Phương tiện, thiết bị giáo dục

Mỗi phòng học có đủ chỗ ngồi cho học sinh, có hệ thống chiếu sáng, đèn, quạt đúng qui cách, trang trí đẹp và có tác dụng hỗ trợ giáo dục.

- Điều kiện vệ sinh

Trường đảm bảo môi trường Xanh – Sạch – đẹp và thoáng mát.

Trường có hệ thống thoát nước đúng theo qui định có nguồn nước sạch đã được kiểm nghiệm tại Trung tâm Y tế khu vực. Trường có nhà để xe cho giáo viên và học sinh, xung quanh có tường rào, môi trường đảm bảo an toàn.

Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện nay, tuy nhiên cần trang bị thêm máy chiếu cho các phòng học để phục vụ giảng dạy cho giáo viên.

Từ khi thành lập trường đến nay, trường đã có nhiều hoạt động nổi bật, đã khẳng định được vị trí là một trong những trường Tiểu học có thành tích dạy và học tốt, được phụ huynh học sinh tin cậy.

b- Hạn chế

Số lượng máy chiếu phục vụ công tác giảng dạy chưa đáp ứng đủ nhu cầu cho hoạt động dạy giáo án điện tử.

Một số giáo viên lớn tuổi sử dụng máy tính trong dạy học còn hạn chế nên chưa đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và ứng dụng CNTT trong giai đoạn hiện nay.

Tình hình kinh tế địa phương đang phát triển, dân nhập cư vào sinh sống nhiều chủ yếu là công nhân lao động, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nên không đủ điều kiện để học tập tốt.

Nhiều phụ huynh chưa quan tâm đến việc học của con em mình, học sinh chưa có ý thức học tập, rèn luyện nên kết quả chưa cao.

Số lượng học sinh ngày càng tăng, dẫn đến thiếu phòng học và bàn ghế cho học sinh.

1.2 Môi trường bên ngoài

a- Thời cơ

Trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên, sự tin nhiệm của phụ huynh và học sinh. Đội ngũ giáo viên ngày càng được trẻ hóa, đạt trình độ chuẩn 100%, có năng lực chuyên môn vững vàng.

Tập thể đoàn kết và có quyết tâm cao trong việc xây dựng nhà trường lớn mạnh về mọi mặt.

Nhu cầu giáo dục ngày càng được nâng cao, xã hội ngày càng quan tâm và đầu tư cơ sở vật chất để phục vụ dạy học ngày một tốt hơn.

b- Thách thức

Với tình hình đất nước đang phát triển như hiện nay, đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của phụ huynh và xã hội trong giai đoạn đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.

Chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhất là đổi mới về phương thức quản lý, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ Tin học, Ngoại ngữ của giáo viên phải được nâng cao.

II. Các vấn đề chiến lược

Tích cực tham mưu các cấp lãnh đạo tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị giảng dạy hiện đại cho nhà trường, xây dựng khu giáo dục thể chất, nhà đa năng, hồ bơi, sân bóng đá...

Đổi mới hiệu quả phương pháp dạy học, đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2016, đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020 theo lộ trình từ năm học 2025-2026

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Quan tâm và tạo điều kiện cho giáo viên học Thạc sĩ chuyên ngành, cử cán bộ quản lý tham gia các lớp nghiệp vụ quản lý và lớp Trung cấp.

Chú trọng việc ứng dụng CNTT trong dạy – học và trong công tác quản lý.

Quan tâm công tác xã hội hóa giáo dục, chú trọng huy động các nguồn lực xã hội về đầu tư phát triển nhà trường và hỗ trợ học sinh nghèo có điều kiện đến trường học được tốt hơn.

C. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

I. Tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị

1. Tầm nhìn: Là một trong những trường học hàng đầu của UBND phường Hòa Lợi, nơi học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới thành công, luôn ổn định về chất lượng.

2. Sứ mệnh: Tạo dựng được môi trường học tập có nề nếp, có kỷ cương, tình thương và trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao, nơi để học sinh có nhiều cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Đoàn kết – Hợp tác
- Trung thực – Tự trọng
- Nhân ái – Trách nhiệm
- Sáng tạo – Vươn lên

II. Mục tiêu, chỉ tiêu và phương châm hành động

1. Mục tiêu chung

Trường phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia mức độ I, phấn đấu đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ I, nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, xây dựng mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất

nước và của địa phương. Trường phấn đấu là những đơn vị dẫn đầu trong phong trào thi đua của các trường trong UBND phường Hòa Lợi.

2. Chỉ tiêu

2.1 Đội ngũ cán bộ, giáo viên

Nhà trường đảm bảo đủ về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo chuẩn qui định. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn và phấn đấu trên chuẩn 20% vào năm 2030, tất cả cán bộ quản lý đều được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục và 3/3 cán bộ quản lý có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá theo chuẩn từ mức đạt trở lên 100%.

Cán bộ giáo viên, nhân viên đều phải biết sử dụng máy tính, bảng tương tác thông minh trong công tác dạy học.

2.2 Học sinh – Qui mô

Lớp học: 37 lớp (một lớp không quá 57 học sinh).

Học sinh: 1656 học sinh.

*** Chất lượng học tập**

Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt từ 98% trở lên.

Học sinh chưa hoàn thành không quá 2%.

Học sinh lưu ban, bỏ học dưới 1%.

Học sinh HTCTTH đạt 100%

Học sinh phấn đấu đạt giải cấp Phường trở lên trong các hội thi và giao lưu.

*** Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống**

Học sinh thực hiện đầy đủ đạt 100%.

Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng chuẩn mực, có tinh thần giúp đỡ bạn, yêu quê hương, gia đình, có ý thức chấp hành tốt Luật giao thông đường bộ. Tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp và các hoạt động khác do nhà trường tổ chức.

2.3 Cơ sở vật chất

Phấn đấu hoàn thiện cơ sở vật chất trước năm 2030 và duy trì đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2025-2030, đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ I năm 2030, duy trì có đủ phòng học đáp ứng cho nhu cầu học tập của học sinh ở địa phương.

Đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, phòng học, phòng làm việc và các trang thiết bị dạy học để phục vụ tốt cho công tác dạy – học.

Trang bị thêm máy chiếu, máy tính xách tay và bảng tương tác để phục vụ giảng dạy đạt hiệu quả cao hơn, chất lượng hơn.

Xây dựng môi trường của nhà trường đảm bảo Xanh – Sạch –Đẹp và an toàn.

3. Phương châm hành động: “ *Chất lượng giáo dục là nền tảng hàng đầu của nhà trường*”.

III. Chương trình hành động

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Coi trọng giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và văn hóa. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, học gắn liền với hành, lý thuyết gắn với thực tiễn, giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, cơ cấu, có phẩm chất chính trị, có năng lực chuyên môn, có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản đáp ứng được yêu cầu đổi mới, có phong cách sư phạm chuẩn mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó và có quyết tâm cao trong xây dựng và phát triển nhà trường, có tinh thần hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài thiết bị dạy học.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy, trang Web, thư viện xanh, thư viện điện tử.... của nhà trường góp phần nâng cao chất lượng quản lý, chất lượng dạy và học, Động viên cán bộ giáo viên, nhân viên tự bồi dưỡng chuyên môn hoặc tham dự các lớp tập huấn nhà trường triển khai để nâng cao năng lực sử dụng máy tính phục vụ cho công tác dạy học.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Thực hiện tốt qui chế dân chủ trong nhà trường, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ giáo viên, công nhân viên.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc xây dựng phát triển nhà trường.

Nguồn lực tài chính:

- Ngân sách Nhà nước
- Ngoài ngân sách “ Vận động từ các nguồn lực xã hội, PHHS”.
- Các nguồn trích từ giảng dạy, dịch vụ của nhà trường.

Nguồn lực vật chất:

- Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

- Trang thiết bị phục vụ dạy học.

6. Xây dựng thương hiệu

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của phụ huynh và xã hội đối với nhà trường.

Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và PHHS.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

IV. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược, Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế phát triển của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2025-2026

Triển khai chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.

Tuyên truyền trên các thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung.

Tham mưu cấp trang thiết bị phục vụ dạy học.

Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 - 2027

Trường phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nâng chất lượng giáo dục và xếp loại thi đua đứng hàng thứ 3 trong 4 trường Tiểu học của UBND phường Hòa lợi

- Giai đoạn 3: Từ năm 2027 – 2028

Trường khẳng định mình về chất lượng giáo dục. Xây dựng được thương hiệu, uy tín của nhà trường trong cộng đồng và nhất là trong phụ huynh học sinh.

- Giai đoạn 4: Từ năm 2028 – 2029

Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.

Tiếp tục trang bị thêm cơ sở vật chất phục vụ tốt cho công tác dạy và học

Thực hiện đúng tiến độ kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học và thực hiện rà soát, điều chỉnh cơ bản vào năm 2026.

5. Đối với các phó hiệu trưởng

Thực hiện nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện và điều chỉnh (nếu có).

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch, kiến nghị, đề xuất điều chỉnh (nếu có).

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và nêu những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

V. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ :

Thực hiện kế hoạch chiến lược giai đoạn 2025 – 2030, trường Tiểu học Hòa Lợi có nhiều cơ hội, song không ít những khó khăn và thách thức. Việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2025 – 2030 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho học sinh, cho phụ huynh, nhân dân, Chính quyền địa phương. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030 là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và cá nhân trong xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

Nhà trường kính đề nghị Chính quyền địa phương, sở GD&ĐT quan tâm đầu tư kinh phí theo lộ trình để xây dựng cơ sở vật chất. Các bậc phụ huynh học sinh quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất cả về vật chất và tinh thần để con em được học tập đầy đủ về thời gian, nội dung bài học, môn học. Hàng năm sở GD&ĐT quan tâm và chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong việc thực hiện chuyên môn, điều động bố trí giáo viên, nhân viên hợp lý đảm bảo cả số lượng và chất lượng.

Trên đây là kế hoạch chiến lược giai đoạn 2025-2030 và định hướng phát triển nhà trường đến năm 2030 của trường Tiểu học Hòa Lợi. Đề nghị tất cả cán bộ giáo

viên, nhân viên nhà trường đoàn kết thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đã đề ra.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Bến Cát (b/c);
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hữu Tài